

Số: 218 /CV-TCKT
(V/v: Giải trình lợi nhuận quý II/2022
tăng hơn 10% so với quý II/2021)

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2022.

**Kính gửi: UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý II năm 2022 của Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Trong quý II năm 2022, Công ty cổ phần Sông Đà 6 tập trung thi công xây dựng ở các công trình như: Công trình thủy điện Đắc Mì1, thủy điện Nậm Cùm 4, thủy điện Bảo Nhai 2, Công trình thủy điện Hạ Sê Kông và Thủy điện Nậm Mô 2 tại nước bạn Lào, tổ chức sản xuất nghiền đá dăm tại YALY - Gia Lai.

Tiếp tục công tác hoàn thiện, quyết toán bàn giao Công trình thủy điện Đồng Nai 5, thủy điện Xekaman 3, thủy điện Xekaman 1 - Sanxay tại nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Trung Xuân, thủy điện Đắc Mì 2, thủy điện Nậm Lức, thủy điện Pắc Ma, Công trình xây dựng khu nhà ở thấp tầng Nam An Khánh - Hoài Đức - Hà Nội, Công trình nhà ở tái định cư X2- Đại Kim tại Hà Nội.

Một số chỉ tiêu:

STT	Chỉ tiêu	Quý II/2021	Quý II/2022	Tỷ lệ
A	B	1	2	3=2/1
1	Tổng doanh thu	174.098.831.562	61.338.537.370	35,2%
2	Tổng chi phí	173.318.560.658	61.116.898.685	35,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	780.270.904	221.638.685	28,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	614.721.922	(17.233.907.014)	(2.803,5)%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý II năm 2022 giảm 2.803,5% so với cùng kỳ năm 2021, nguyên nhân là do:

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài làm ảnh hưởng lớn tới nguồn công việc, tiến độ thi công các công trình cũng như tình hình nghiệm thu thanh toán và thu tiền về tài khoản của Công ty nói riêng và các Chủ đầu tư do Công ty thi công nói chung, khiến cho giá trị dở dang lớn, công nợ chờ quyết toán và chờ bảo hành tăng lên làm ảnh hưởng đến nguồn vốn kinh doanh, phát sinh chi phí tài chính của Công ty cũng là yếu tố lớn ảnh hưởng đến lợi nhuận Quý II năm 2022 của Công ty.

- Thực hiện theo Quyết định số 18840/QĐ-CTHN-TTKT3-XPVPHC ngày 28/04/2022 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc: Xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Công ty đã phải tăng số thuế GTGT, TNDN, TNCN, và tiền phạt vi phạm hành chính từ năm 2017 đến năm 2020:

+ Tăng thuế TNDN phải nộp: 15.919.834.381 đồng, trong đó:

- Năm 2017 tăng thuế TNDN phải nộp: 1.495.490.169 đồng
- Năm 2018 tăng thuế TNDN phải nộp: 4.179.581.539 đồng
- Năm 2019 tăng thuế TNDN phải nộp: 5.214.706.566 đồng
- Năm 2020 tăng thuế TNDN phải nộp: 5.030.056.107 đồng

+ Tăng thuế GTGT, TNCN, tiền chậm nộp, phạt hành chính khác về thuế số tiền: 7.254.612.372 đồng.

Dẫn đến lỗ sau thuế quý II/2022 của Công ty là 17.233.907.014 đồng; Giảm lợi nhuận sau thuế quý II/2022 của Công ty so với cùng kỳ năm 2021 là (2.803,5)%.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu TCKT, VP. 



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tiến Chủ

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI
Số: 18840/QĐ-CTHN-TTKT3-XPVPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 18/4/2022 giữa Công ty Cổ phần Sông Đà 6 và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 55636/QĐ-CTHN-TTKT3 ngày 20/12/2021 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 18839/KL-CTHN-TTKT3 ngày 28/4/2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-CT-TCCB ngày 04/01/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - kiểm tra số 3 - Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Mã số thuế: 4400135552.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, tầng 2 tòa nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, Hà Nội.



Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4400135552 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 26/07/2021.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiên Thủ, Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP; Khoản 1, Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 47; Khoản 1, Điều 142 và Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền số tiền: 3.214.549.496 đồng (trong đó: phạt thuế GTGT tiểu mục 4254 số tiền: 3.268.720 đồng, phạt thuế TNDN tiểu mục 4254 số tiền 3.183.966.876 đồng, phạt thuế TNCN tiểu mục 4268 số tiền 27.313.900 đồng) theo quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

- Phạt tiền số tiền 47.475.271 đồng (Tiểu mục 4254) do khai kê khai sai điều chỉnh sau khi công bố Quyết định thanh tra theo quy định tại Khoản 1, Điều 47; Khoản 1, Điều 142 và Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu vào NSNN (TM 1701), số tiền: 16.343.600 đồng (trong đó: năm 2018 số tiền: 7.342.500 đồng, Năm 2019 số tiền: 4.856.400 đồng, năm 2020 số tiền: 4.144.700 đồng)

+ Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu vào NSNN (TM1052) số tiền: 15.919.834.381 đồng (trong đó: Năm 2017 số tiền: 1.495.490.169 đồng, năm 2018 số tiền: 4.179.581.539 đồng, năm 2019 số tiền: 5.214.706.566 đồng, năm 2020 số tiền: 5.030.056.107 đồng).

+ Nộp đủ số tiền thuế TNCN thiếu vào NSNN (TM1001) năm 2017 số tiền: 136.569.498 đồng

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế thiếu vào NSNN: 3.839.674.508 đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Khoản 3 Điều 7 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ; Điều 106 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Tiết a Khoản 2 Điều 59 Luật số 38/2019/QH4 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội do có hành vi nộp chậm tiền thuế. Trong đó:

- + Tiền chậm nộp thuế GTGT, số tiền: 4.967.030 đồng - TM 4931.
- + Tiền chậm nộp thuế TNDN, số tiền: 3.774.480.330 đồng - TM 4918
- + Tiền chậm nộp thuế TNCN, số tiền: 60.227.149 đồng- TM 4917

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 11/4/2022. Yêu cầu Công ty cổ phần Sông Đà 6 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 12/4/2022 đến ngày nộp đủ số tiền thuế thiếu và tiền phạt vi phạm hành chính vào ngân sách Nhà Nước.

* Thời gian thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lê Tiến Thủ là đại diện cho Công ty cổ phần Sông Đà 6 để chấp hành.

Công ty cổ phần Sông Đà 6 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Sông Đà 6 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Sông Đà 6 nộp tiền thuế GTGT, TNDN, TNCN, tiền chậm nộp và tiền phạt vi phạm hành chính vào tài khoản 7111 của Kho bạc nhà nước Thành Phố Hà Nội (cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành Phố Hà Nội).

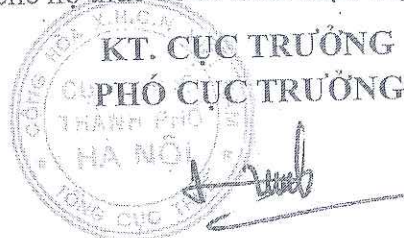
Công ty cổ phần Sông Đà 6 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành Phố Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Thanh tra – Kiểm tra số 3; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /b

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ; VT; TTKT3(03). (1;4)



Viên Viết Hùng